

Số: 614/2017/QĐST- HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 05 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 735/2017/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh Mai Điện B (tên gọi khác: Ma Đình B), sinh năm 1960

Trú tại: Tổ T, phường P, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Chị Lê Thị Hồng L, sinh năm 1970

Trú tại: Tổ T, phường P, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55,81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa : Anh Mai Điện B và chị Lê Thị Hồng L
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Anh Mai Điện B và chị Lê Thị Hồng L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nhất trí thuận tình ly hôn.
 - **Về con chung:** Anh B, chị L có 02 con chung: Con lớn Mai Diệu L, sinh ngày 14/8/1992 đã trưởng thành. Anh B, chị L thoả thuận chị L trực tiếp nuôi con Mai Hoàng

N, sinh 01/01/2000 cho đến khi con trưởng thành(đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác. Anh B có quyền thăm nom và chăm sóc con chung.

- **Về cấp dưỡng nuôi con:** Tòa án không giải quyết do các đương sự không yêu cầu.

- **Về tài sản chung và số nợ:** Anh B, chị L tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh B tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, hoàn trả anh B 150.000đồng(Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0005668 ngày 31/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP TN;
- THADS TPTN;
- UBND phường ;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND thành phố TN;
- UBND phường ;
- Lưu hồ sơ vụ án.